

Dung dịch dùng ngoài

ACNEQUIDT

Clindamycin Hydrochloride và Metronidazole

CÔNG THỨC: Lọ 20 ml:

Clindamycin200,0 mg

Tương đương Clindamycin hydroclorid 217,03mg

Metronidazol 160,0 mg

Tá dược (Ethanol 96%, Glycerol, Nước tinh khiết) vữa 20 ml

DẠNG BÀO CHẾ CỦA THUỐC: Dung dịch dùng ngoài.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: - Lọ nhựa PE: 20 ml, hộp 1 lọ, dán nhãn đúng quy chế.

Kèm tờ hướng dẫn sử dụng.

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ:

Các đặc tính dược lực học:

Clindamycin là kháng sinh thuộc nhóm lincosamid. Tác dụng của clindamycin là liên kết với tiểu phần 50S của ribosom, do đó ức chế tổng hợp protein của vi khuẩn. Clindamycin có tác dụng kìm khuẩn ở nồng độ thấp và diệt khuẩn ở nồng độ cao.

Cơ chế kháng thuốc của vi khuẩn đối với clindamycin là methyl hóa RNA trong tiểu phần 50S của ribosom của vi khuẩn

Metronidazol là một dẫn chất 5 - nitro - imidazol, có phổ hoạt tính rộng trên động vật nguyên sinh như amip, Giardia và trên vi khuẩn kỵ khí.

Cơ chế tác dụng của metronidazol là nhóm 5 - nitro của thuốc bị khử thành các chất trung gian độc với tế bào. Các chất này liên kết với cấu trúc xoắn của phân tử DNA làm vỡ các sợi này và cuối cùng làm tế bào chết.

Các đặc tính dược động học:

Khi dùng tại chỗ nhiều lần, clindamycin được hấp thu qua da nhưng nồng độ clindamycin hiện diện trong huyết tương rất thấp và dưới 0,2% liều dùng được tìm thấy trong nước tiểu.

CHỈ ĐỊNH, ĐIỀU TRỊ: Thuốc dùng để điều trị bệnh trứng cá (đặc biệt với trứng cá mủ và trứng cá bọc), bệnh trứng cá đỏ, viêm tai giữa, viêm xoang, viêm nha chu, viêm nang lông và các nhiễm khuẩn da khác. Thuốc cũng được sử dụng điều trị hỗ trợ trong các trường hợp viêm da tăng tiết bã nhờn,

LIỀU LƯỢNG, CÁCH DÙNG:

- **Điều trị trứng cá và các nhiễm khuẩn khác:** Bôi nhẹ vào vùng da bị bệnh sau khi đã được làm sạch và khô, ngày 1-2 lần hoặc theo chỉ dẫn của bác sĩ.

- **Điều trị viêm tai giữa, viêm xoang, viêm nha chu:** Nhỏ trực tiếp vào nơi bị bệnh, tai, mũi và miệng. Dùng 3 lần 1 ngày, một đợt điều trị khoảng 2 tuần, nếu cần có thể lặp lại một đợt điều trị nữa.

- **Sử dụng thuốc theo đơn của bác sĩ.**

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Mẫn cảm với clindamycin hoặc metronidazol.

- Phụ nữ có thai và cho con bú.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI SỬ DỤNG:

- Cần giảm liều thuốc hoặc ngưng dùng thuốc nếu bị kích ứng hoặc bất kỳ tác dụng phụ nào xảy ra. Không nên sử dụng thuốc dài ngày, vì có thể làm giảm sự đáp ứng của vi khuẩn đối với thuốc.
- Thận trọng khi dùng cho người bệnh có tiền sử viêm đại tràng.
- Không dùng thuốc quá hạn sử dụng, không bôi thuốc lên mắt hoặc các vùng da nhạy cảm (da bị loét, niêm mạc...).
- Dung dịch thuốc có mùi khó chịu do đó cần lưu ý khi bôi thuốc ở các vùng da quanh miệng.

TƯƠNG TÁC VỚI CÁC THUỐC KHÁC, CÁC DẠNG TƯƠNG TÁC KHÁC:

- Đã có thông báo về tác dụng đối nghịch của Clindamycin và Erythromycin
- Diphenoxylat, loperamid hoặc opiat (những chất chống nhu động ruột), những thuốc này có thể làm trầm trọng thêm hội chứng viêm đại tràng do dùng clindamycin, vì chúng làm chậm thải độc tố.
- Metronidazol tăng tác dụng thuốc uống chống đông máu, đặc biệt warfarin. Dùng đồng thời metronidazol và phenobarbital làm tăng chuyển hóa metronidazol nên metronidazol thải trừ nhanh hơn.

Bệnh nhân đang điều trị bằng metronidazol không nên uống rượu vì có nguy cơ bị phản ứng kiểu disulfiram.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ: Không dùng.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Không dùng cho người đang lái xe và vận hành máy móc.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Có thể bị khô da tại chỗ, kích ứng da, viêm da tiếp xúc, buồn nôn, nôn, đau bụng, rối loạn tiêu hóa, tiêu chảy, viêm đại tràng giả mạc.

"Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn khi sử dụng thuốc".

QUÁ LIỀU:

Ngừng dùng thuốc nếu ỉa chảy, viêm đại tràng hoặc chóng mặt, lú lẫn, mất điều hòa, giảm bạch cầu xảy ra và thông báo cho bác sĩ để kịp thời điều trị.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

BẢO QUẢN: Để nơi khô ráo, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG: TCCS.

SĐK: VD-19571-13

THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SỸ

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN CỦA BÁC SỸ.



Sản xuất bởi:

CÔNG TY CP HÓA DƯỢC VIỆT NAM

Địa chỉ: 273 Tây Sơn - Đống Đa - HN

Nhà máy SX: 192 Đức Giang - Long Biên - HN

ĐT: 04.3853 3502 * Fax: 04.3655 7831



Phân phối bởi:

CÔNG TY TNHH ĐỨC TÂM

Địa chỉ: Nhà 1D, Ngõ 68, Quan Nhân, Cầu Giấy,
Hà Nội * ĐT: 04. 3556 4804